TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09 /2023/HS-ST
Ngày 16 / 01 /2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ toà phiên toà: Ông Trần Văn Xuyến
- Các Hội thẩm nhân dân:
[1] Bà :Lê Thị Thận.
[2] Bà : Nguyễn Thị Thu Hương.
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: bà Mai Thị Chang – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước: ông Dương Thế Nam - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Toà án nhân dân huyện Bù Đăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 114/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/QĐXX- ST ngày 03 tháng 1 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Vn Đg, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh năm: 1971, tại tỉnh Vĩnh Long. Số CCCD: Không.
Nơi cư trú: ấp Tân Mỹ , xã C A, huyện M T, tỉnh Vĩnh Long.
Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Làm thuê, Trình độ học vấn: 06/12.
Họ và tên cha: Nguyễn Văn T,(đã chết), mẹ: Lê Thị L, vợ: Nguyễn Hồng Pn,
Con: 01 người, sinh năm 1993.
Bị cáo có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2022 cho đến nay. (có mặt)

Những người tham gia tố tụng:
1.Người bị hại: Đặng D Đ; Sinh năm 1968 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Sơn Hiệp, xã T , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước .
2/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Lê Thị L; Sinh năm 1972 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Sơn Lợi, xã T , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

1/Về hành vi phạm tội của bị cáo : Khoảng 17 giờ ngày 27/8/2022, Nguyễn Vn Đg điều khiển xe mô tô biển số 93T4 – 0096 đến cây xăng Duy Kỳ thuộc thôn Sơn Hiệp, xã T , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước đổ xăng. Tại đây, Đồng nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, loại Redmi Note 11 Pro 5G, màu đen của ông Đặng Văn Đồng để ở trên bàn nên nảy sinh trộm cắp. Thấy ông Đặng Văn Đồng đang làm việc không để ý, Nguyễn Vn Đg liền lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô về nhà trọ tại thôn Sơn Lợi, xã Thọ Sơn. Đến ngày 28/8/2022, Nguyễn Vn Đg mang điện thoại đến bán cho bà Lê Thị L thuộc thôn Sơn Lợi, xã Thọ Sơn được 1.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Phát hiện bị mất tài sản, ông Đặng Văn Đồng đã làm đơn trình báo đến Công an xã Thọ Sơn. Cơ quan Công an mời Nguyễn Vn Đg làm việc, Đồng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau đó Công an xã Thọ Sơn chuyển giao cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng điều tra, xử lý theo thẩm quyền (BL: 01 – 04, 07, 17 – 26, 53 – 57, 83 – 84).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 98 ngày 27/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Đăng, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, loại Redmi Note 11 Pro 5G, màu đen tại thời điểm xảy ra tội phạm (ngày 27/8/2022) có giá trị là 4.000.000 đồng (BL: 29).

2/ Các vấn đề khác của vụ án:

Về vật chứng vụ án, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng đã xử lý: Trả 01 điện thoại di động cho ông Đặng Văn Đồng, Đối với 01 xe mô tô biển số 93T4 – 0096 chưa xác định được chủ hữu nên tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau .

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại điện thoại, không yêu cầu gì .

Tại Bản cáo trạng số 05 /CT – VKS ngày 30/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Nguyễn Vn Đg về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiển sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật đối với Nguyễn Vn Đg như sau:

Về tội danh và hình phạt : Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Vn Đg phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm i, s khỏan 1, 2 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Vn Đg từ 6 đến 9 tháng tù .

Về vật chứng vụ án: Đã trả lại chủ sở hữu nên không xem xét.

Ý kiến về Quyết định truy tố: Bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

1/ Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra truy tố thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến đề nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2/ Xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo và bị hại hoàn toàn phù hợp với nhau nên có đủ cơ sở xác định ngày 27/8/2022 Nguyễn Vn Đg có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, loại Redmi Note 11 Pro 5G, màu đen của ông Đặng D Đ, điện thoại trị giá là 4.000.000 đồng.

Bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, thực hiện với lỗi cố ý và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác, đây là quyền về tài sản được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị các cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Hậu quả bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bị hại tổng trị giá 4.000.000đ.

Vì vậy hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Nguyễn Vn Đg đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3/ Các tình tiết tặng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các tình tiết tặng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. ngoài ra bị cáo ra đầu thú.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý phù hợp hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

4/ Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo trả lại chị Lê Thị L số tiền 1.000.000đ.

5/ Về vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì.

6/Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Vn Đg nộp 200.000đ án phí HSST và 300.000đ án phí DSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh và hình phạt : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vn Đg phạm tội " Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Vn Đg 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2022.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 BLHS , buộc bị cáo Nguyễn Vn Đg trả lại chị Lê Thị L số tiền 1.000.000đ.

3/ Về vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì.

4/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH Ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Toà án, buộc bị cáo Nguyễn Vn Đg phải nộp 200.000đ án phí HSST và 300.000đ án phí DSST.

5/.Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích lục bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyến